

THỐNG KÊ
TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP
NĂM HỌC 2025-2026

1. Kết quả tự đánh giá của giáo viên (năm học 2025-2026)

Cấp học	Tổng số trường	Tổng số giáo viên	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
1. Mầm non	3	80	0	0	0	-	48	60,00	32	
2. Tiểu học	2	105	0	0	3	3,95	76	72,38	26	
3.Trung học cơ sở	3	76	0	0	0	-	50	65,79	26	
Tổng số		261	0	0	3	1,15	174	66,67	84	

2. Kết quả đánh giá giáo viên của hiệu trưởng (năm học 2024-2025, 2025-2026)

Cấp học	Tổng số trường	Tổng số giáo viên	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
1. Mầm non	3	80	0	0	0	-	52	65,00	28	
2. Tiểu học	2	105	0	0	1	0,95	66	62,86	38	
3. Trung học cơ sở	3	76	0	0	0	-	36	47,37	40	
Tổng số		261	0	0	1	0,38	154	59,00	106	

THỐNG KÊ
TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHUẨN HIỆU TRƯỞNG/PHÓ HIỆU TRƯỞNG THEO
CHUẨN HIỆU TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2025-2026

A. Kết quả tự đánh giá (năm học 2025-2026)

Cấp học	Tổng số	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
I. Mầm non									
Hiệu trưởng	3	0	0,00	0	0,00	3	100,00	0	0,00
Phó hiệu trưởng	6	0	0,00	0	0,00	5	83,33	1	16,67
II. Tiểu học									
Hiệu trưởng	2	0	0,00	0	0,00	2	100,00	0	0,00
Phó hiệu trưởng	5	0	0,00		0,00	3	60,00	2	40,00
III. Trung học cơ sở				0					
Hiệu trưởng	3	0	0,00	0	0,00	1	33,33	2	66,67
Phó hiệu trưởng	3	0	0,00	0	0,00	1	33,33	2	66,67
Tổng số (I+II+III)									
Hiệu trưởng	8	0	0,00	0	0,00	6	75,00	2	25,00
Phó hiệu trưởng	14	0	0,00	0	0,00	9	64,29	5	35,71

B. Kết quả tự đánh giá (năm học 2024-2025)

Cấp học	Tổng số	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
I. Mầm non									
Hiệu trưởng	3	0	0,00	0	0,00	3	100,00	0	0,00
Phó hiệu trưởng	6	0	0,00	0	0,00	5	83,33	1	16,67
II. Tiểu học									
Hiệu trưởng	2	0	0,00	0	0,00	1	50,00	1	50,00
Phó hiệu trưởng	5	0	0,00		0,00	4	80,00	1	20,00
III. Trung học cơ sở				0					
Hiệu trưởng	3	0	0,00	0	0,00	3	100,00	0	0,00
Phó hiệu trưởng	3	0	0,00	0	0,00	2	66,67	1	33,33
Tổng số (I+II+III)									
Hiệu trưởng	8	0	0,00	0	0	7	87,50	1	12,50
Phó hiệu trưởng	14	0	0,00	0	0	11	78,57	3	21,43

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG CỐT CÁN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Loại hình đào tạo	Môn đang giảng dạy	Số năm công tác	Kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp	Khả năng nổi trội ở K3,Đ12,TT26/K3,Đ12,TT20	Các thành tích khác (GVĐG cấp tỉnh, có sản phẩm NCKH, ...
I. Mầm non										
1	Lê Thị Hà Trang	1988	Trường Mầm non Vàng Anh	Đại học	Vừa học vừa làm		16	Tốt	Xây dựng kế hoạch chuyên môn tổ, có năng lực sư phạm của giáo viên, có kỹ năng giao tiếp sư phạm, chia sẻ hỗ trợ chuyên môn cho đồng nghiệp, luôn sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ.	Giáo viên giỏi cấp tỉnh, sáng kiến cấp thành phố, sản phẩm học liệu số cấp tỉnh.
2	Võ Thị Vân	1984	Trường Mầm non Vàng Anh	Đại học	Vừa học vừa làm		22	Tốt	Có kỹ năng giao tiếp sư phạm, gắn kết tập thể	Giáo viên giỏi cấp tỉnh, sáng kiến cấp thành phố
3	Đặng Thị Ánh Hồng	1998	Trường Mầm non Vàng Anh	Đại học	Giáo dục Mầm non		6	Tốt	Có năng lực sư phạm của giáo viên	Giáo viên giỏi cấp thành phố, sáng kiến cấp thành phố, sản phẩm học liệu số cấp tỉnh.
4	Đặng Phước Xuân Hoà	1992	Trường Mầm nonVàng Anh	Đại học	Giáo dục Mầm non		5	Tốt	Có năng lực sư phạm của giáo viên	Giáo viên giỏi cấp thành phố, sáng kiến cấp thành phố, sản phẩm học liệu số cấp tỉnh.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Loại hình đào tạo	Môn đang giảng dạy	Số năm công tác	Kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp	Khả năng nổi trội ở K3,Đ12,TT26/K3,Đ12,TT20	Các thành tích khác (GVĐG cấp tỉnh, có sản phẩm NCKH, ...
5	Trần Thị Tình	1992	Trường Mầm non Vàng Anh	Đại học	Giáo dục Mầm non		10	Tốt	Có năng lực sư phạm của giáo viên, có kỹ năng giao tiếp sư phạm, chia sẻ hỗ trợ chuyên môn cho đồng nghiệp, luôn sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ.	Giáo viên giỏi cấp tỉnh, sáng kiến cấp thành phố, sản phẩm học liệu số cấp tỉnh.
6	Nguyễn Thị Ngọc Sương	1988	Trường Mầm non Bằng Lăng	Đại học	Cử nhân giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non	14	Tốt		Đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; Học liệu số đạt cấp tỉnh; Đồ dùng đồ chơi đạt cấp tỉnh, sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp thành phố.
7	Mai Thị Tiểu	1979	Trường Mầm non Bằng Lăng	Đại học	Cử nhân giáo dục mầm non	Giáo viên MN	10	Tốt		Đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; Học liệu số đạt cấp tỉnh; Đồ dùng đồ chơi đạt cấp tỉnh, sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp thành phố.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Loại hình đào tạo	Môn đang giảng dạy	Số năm công tác	Kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp	Khả năng nổi trội ở K3,Đ12,TT26/K3,Đ12,TT20	Các thành tích khác (GVĐG cấp tỉnh, có sản phẩm NCKH, ...
1	Nguyễn Đình Đài	1996	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	Chính Quy	Đa môn	7	Tốt		Giáo viên dạy giỏi Cấp tỉnh
2	Y Thị Tuyết Lan	1988	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	Chính Quy	Đa môn	13	Tốt		Giáo viên dạy giỏi Cấp tỉnh
3	Cao Văn Vinh	1982	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	Vừa học vừa làm	Đa môn	22	Tốt	Giảng dạy	Sáng kiến kinh nghiệm cấp thành phố
1	Xa Thị Hương	1982	Trường Tiểu học Đặng Trần Côn	Đại học sư phạm	Vừa học vừa làm	Đa môn	23	Tốt	Có khả năng tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác chuyên môn	Giáo viên giỏi tỉnh, có Sáng kiến
2	Nguyễn Thị Thu Trang	1993	Trường Tiểu học Đặng Trần Côn	Đại học sư phạm	Vừa học vừa làm	Đa môn	11	Tốt	Có khả năng tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác chuyên môn	Giáo viên giỏi tỉnh, có Sáng kiến
3	Y Blanh	1989	Trường Tiểu học Đặng Trần Côn	Đại học sư phạm	Vừa học vừa làm	Tiếng Anh	15	Tốt	Có khả năng tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác chuyên môn	Giáo viên giỏi tỉnh, có Sáng kiến
4	Nguyễn Thị Phi Ly	1986	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vinh Quang	Cử nhân giáo dục Tiểu học	Vừa học vừa làm	Đa môn	17 năm	Tốt	Tư vấn, hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm và bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp cho đồng nghiệp tại nhà trường và địa phương	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; có sáng kiến kinh nghiệm cấp xã

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Loại hình đào tạo	Môn đang giảng dạy	Số năm công tác	Kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp	Khả năng nổi trội ở K3,Đ12,TT26/K3,Đ12,TT20	Các thành tích khác (GVĐG cấp tỉnh, có sản phẩm NCKH, ...
1	Phùng Thị Hồng Phúc	1977	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Ngọc Bay	Đại học sơ phạm Tiểu học	Tại chức	Đa môn	28	Tốt	Tư vấn, hỗ trợ chia sẻ kinh nghiệm cho đồng nghiệp, phát triển giáo dục địa phương	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, sáng kiến kinh nghiệm cấp Tỉnh, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở
III. Trung học cơ sở										
1	Lê Thị Loan	1981	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vinh Quang	Đại học sư phạm lịch sử	Từ xa	Lịch sử	23 năm	Tốt	Tư vấn, hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm và bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp cho đồng nghiệp tại nhà trường và địa phương	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; có sáng kiến kinh nghiệm cấp xã

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Loại hình đào tạo	Môn đang giảng dạy	Số năm công tác	Kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp	Khả năng nổi trội ở K3,Đ12,TT26/K3,Đ12,TT20	Các thành tích khác (GVĐG cấp tỉnh, có sản phẩm NCKH, ...
1	Trần Thị Thu Thảo	1984	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Kroong	Đại học Tin học	Tại chức	Tin học	17	Tốt	- Luôn chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, STEM và Robotic vào dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh. Ngoài năng lực chuyên môn, còn có khả năng triển khai, tập huấn và hỗ trợ	Có 17 năm kinh nghiệm trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giảng dạy. - Đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh. - Tham gia Ban giám khảo chấm Elearning cấp Tỉnh. - Tham gia Ban Giám khảo cuộc thi Khoa học – Kỹ thuật cấp thành phố gắn với hoạt động STEM. - Tham gia ban ra đề, chấm thi hội thi Tin học trẻ cấp Tỉnh. - Báo cáo viên chương trình GDPT 2018 cấp sở môn Tỉnh. - BGK chấm thi HSG cấp Huyện. - Có sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở. - Tham gia góp ý sách giáo khoa cấp Tỉnh. - Đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở nhiều năm. - Là thành viên biên soạn tài liệu xóa mù chữ tỉnh Kon Tum năm 2025, có đóng góp thiết thực vào công tác phổ cập giáo dục tại địa phương: Hướng dẫn học sinh

DANH SÁCH CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG CÔT CÁN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Loại hình đào tạo	Số năm công tác	Kết quả đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng	Khả năng nổi trội	Các thành tích khác (GVĐG cấp tỉnh, có sản phẩm NCKH, ...)	Ghi chú
I. Mầm non											
1	Nguyễn Thị Yến	1984	Trường Mầm non Vàng Anh	Phó Hiệu trưởng	Đại học	Chính quy	19 năm 7 tháng	Tốt	Xây dựng kế hoạch chuyên môn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá đúng thực chất năng lực của giáo viên, có kỹ năng giao tiếp sư phạm	Giáo viên giỏi cấp tỉnh, Công nhận sản phẩm khoa học cấp thành phố	
2	Nguyễn Thị Bích Thảo	1985	Trường Mầm non Vàng Anh	Phó Hiệu trưởng	Cử nhân giáo dục mầm non	Vừa học vừa làm	19 năm 7 tháng	Khá	Xây dựng kế hoạch chuyên môn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá đúng thực chất năng lực của giáo viên, có kỹ năng giao tiếp sư phạm, gắn kết tập thể và bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, giúp nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ toàn diện của nhà trường	Giáo viên giỏi cấp tỉnh, công nhận sản phẩm khoa học cấp tỉnh, sáng kiến cấp thành phố	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Loại hình đào tạo	Số năm công tác	Kết quả đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng	Khả năng nổi trội	Các thành tích khác (GVĐG cấp tỉnh, có sản phẩm NCKH, ...)	Ghi chú
3	Hồ Thị Thu Hiền	1985	Trường Mầm non Bông Lãng	Phó hiệu trưởng	Đại học	Cử nhân giáo dục mầm non	22	Khá		Đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; Đồ dùng đồ chơi đạt cấp thành phố	
4	Hà Thị Thủy	1977	Trường Mầm non Bông Lãng	Phó hiệu trưởng	Đại học	Cử nhân giáo dục mầm non	20	Khá		Đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; Học liệu số đạt cấp tỉnh; Đồ dùng đồ chơi đạt cấp	
5	Võ Thị Dung	1991	Trường Mầm non Hoa Pơ Lang	Phó hiệu trưởng	Cử nhân	Vừa học, vừa làm	13 năm	Khá	Giảng dạy	Giáo viên giỏi cấp tỉnh Sáng kiến cấp thành phố	
6	Xa Thị Thu Hương	1989	Trường Mầm non Hoa Pơ Lang	Phó hiệu trưởng	Cử nhân	Vừa học, vừa làm	14 năm	Khá	Giảng dạy	Giáo viên giỏi cấp thành phố; Sáng kiến cấp thành phố	
II. Tiểu học											
1	Doãn Kim Huế	1979	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	Hiệu trưởng	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	Vừa học vừa làm	26	Khá	Quản lý	Giáo viên dạy giỏi Cấp tỉnh	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Loại hình đào tạo	Số năm công tác	Kết quả đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng	Khả năng nổi trội	Các thành tích khác (GVĐG cấp tỉnh, có sản phẩm NCKH, ...)	Ghi chú
2	Phạm Đăng Ngôn	1977	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Ngọc Bay	Phó Hiệu trưởng	Đại học Sư phạm giáo dục tiểu học	Tại chức	29	Khá	Tư vấn, hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm và bồi dưỡng phát triển năng lực chuyên môn cho đồng nghiệp tại nhà trường và địa phương	Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tặng bằng khen, có đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum công nhận, sáng kiến kinh nghiệm được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum công nhận	
III.Trung học cơ sở											
1	Nguyễn Thị Hồng Ái	1984	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Ngọc Bay	Phó Hiệu trưởng	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Tại chức	21	Khá	Tư vấn, hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm và bồi dưỡng phát triển năng lực chuyên môn cho đồng nghiệp tại nhà trường và địa phương	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, sáng kiến kinh nghiệm cấp thành Phố, cơ sở đào tạo cấp tỉnh, Bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	